

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ CHÍNH PHỦ CHỊU TRÁCH NHIỆM VÀ SỰ VẬN DỤNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

❖ TS. TRỊNH QUỐC VIỆT

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Ngày tiếp nhận: 20/6/2025 Ngày bình duyệt: 20/7/2025 Ngày duyệt đăng: 25/8/2025

● **Tóm tắt:** Xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm là nội dung chính trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Quan điểm đó của Người vẫn còn nguyên giá trị trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Bài viết phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm và đề xuất giải pháp vận dụng ở Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

● **Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh, Chính phủ chịu trách nhiệm, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm thiết lập một nhà nước dân chủ mới, phù hợp với đặc điểm chính trị, xã hội của dân tộc và xu thế tiến bộ của thời đại. Trong đó, Người đặc biệt coi trọng xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm trước nhân dân, đoàn kết toàn dân nhằm xây dựng một chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, có đủ khả năng kháng chiến, kiến quốc.

Thứ nhất, xây dựng Chính phủ là công bộc (“đầy tớ”) của nhân dân

Thấm nhuần quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về nhà nước và pháp luật, bằng trải nghiệm thực tiễn phong phú ở các nền chính trị từ Đông sang Tây, Chủ tịch Hồ Chí Minh

nhất quán khẳng định việc phải xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm cao nhất trước nhân dân. Theo Người việc lập ra Chính phủ là để đem lại lợi ích cho nhân dân và nếu Chính phủ không thực hiện được điều đó thì nhân dân có quyền đuổi Chính phủ: “Chính phủ Cộng hòa Dân chủ là gì? Là đầy tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì Chính phủ phải là đầy tớ. Làm việc ngày nay không phải là để thăng quan, phát tài. Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ”¹.

Đề cập trách nhiệm của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cơ quan hành chính các cấp của Chính phủ phải nhận thức sâu sắc bổn phận làm công bộc của nhân dân, không phải đứng trên nhân dân: “Chúng ta

phải hiểu rằng, các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật. Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”².

Nhận thức rõ vai trò và sức mạnh của nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm nhằm phát huy quyền lực của nhân dân. Xác định nhân dân là chủ thể cao nhất của quyền lực nhà nước, Người luôn nhắc nhở mọi cán bộ, công chức trong nền hành chính dân chủ phải yêu dân, kính dân và gắn bó với nhân dân. Người phê phán gay gắt những cán bộ, công chức “Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối “quan” chủ. Miệng thì nói “phụng sự quần chúng”, nhưng họ làm trái ngược với lợi ích của quần chúng, trái ngược với phương châm và chính sách của Đảng và Chính phủ”³. Theo Người, nguyên nhân của sự thiếu trách nhiệm đó là: xa nhân dân; khinh nhân dân; sợ nhân dân; không tin cậy nhân dân; không hiểu biết nhân dân; không yêu thương nhân dân. Để khắc phục các biểu hiện này, theo Người cần chú ý: “Đặt lợi ích nhân dân lên trên hết; Liên hệ chặt chẽ với nhân dân; Việc gì cũng bàn với nhân dân, giải thích cho nhân dân hiểu rõ; Có khuyết điểm thì thật thà tự phê bình trước nhân dân, và hoan nghênh nhân dân phê bình mình; Sẵn sàng học hỏi nhân dân; Tự mình phải làm gương mẫu cần kiệm liêm chính, để nhân dân noi theo”⁴. Đồng thời, Người yêu cầu cán bộ, công chức nhà nước phải có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc bằng cách luôn sát dân, vì dân, giảng giải cho dân hiểu, để dân bàn bạc, qua đó dân tự giác chấp hành đường lối và chính sách của Đảng và Chính phủ.

Thứ hai, xây dựng nhà nước có cơ chế phân công rành mạch

Trong quá trình xây dựng Nhà nước dân chủ mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan hành chính từ Trung ương xuống địa phương. Chỉ tính hai năm đầu của chế độ mới (1945 - 1946), Người đã ký, ban hành 181 Sắc lệnh chủ yếu về tổ chức, quy chế, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trực thuộc Chính phủ, các ban, bộ, ngành Trung ương và ủy ban hành chính các cấp. Trong đó, Người rất coi trọng đổi mới cơ chế làm việc theo hướng “phân công rành mạch”. Phát biểu tại phiên họp Hội đồng Chính phủ giữa tháng 7/1954, Người nói: “Công tác mới nhiều, phức tạp, khó khăn. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ, về mặt nhận thức phải toàn diện đồng thời lại phải có sự nghiên cứu tỉ mỉ từng bộ phận. Trong khi tiến hành công tác phải có sự “phân công rành mạch” nhưng lại phải có “phối hợp ăn khớp, chỉ đạo chặt chẽ và khéo léo”, mỗi bộ, mỗi ngành phải chuẩn bị kế hoạch hoạt động và cán bộ để thực hiện kế hoạch đó”⁵. Chỉ đạo đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa là định hướng, vừa là nguyên tắc cơ bản của cơ chế vận hành nền hành chính; làm cho hệ thống hành chính tránh được sự chồng chéo và hoạt động kém hiệu quả. Thực tế cho thấy, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ đã đáp ứng tốt yêu cầu của cách mạng - đó thật sự là Chính phủ có trách nhiệm cao trước nhân dân.

Thứ ba, xây dựng Chính phủ uy tín và chịu sự kiểm soát của nhân dân

Xây dựng Chính phủ có uy tín là quan điểm nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm trước nhân dân. Trong *Thư gửi đồng bào*

toàn quốc tháng 10/1944, Người viết: “Chúng ta trước phải có một cái cơ cấu đại biểu cho sự chân thành đoàn kết và hành động nhất trí của toàn thể quốc dân ta. Mà cơ cấu ấy thì phải do một cuộc Toàn quốc đại biểu Đại hội gồm tất cả các đảng phái cách mệnh và các đoàn thể ái quốc trong nước bầu cử ra. Một cơ cấu như thế mới đủ lực lượng và oai tín, trong thì lãnh đạo công việc cứu quốc, kiến quốc, ngoài thì giao thiệp với các hữu bang”⁶. Chỉ hơn một tháng sau ngày đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, thấy rõ hạn chế của một số cán bộ trong chính quyền các cấp, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ những lầm lỗi của họ: “thái độ kiêu ngạo đó sẽ làm mất lòng tin cậy của dân, sẽ hại đến oai tín của Chính phủ”⁷. Do đó, Người đã cùng với các cơ quan của Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục các hạn chế đó và khôi phục uy tín về một Chính phủ của dân: “Chính phủ ta ngày càng thêm oai tín, càng được ủng hộ vì là một Chính phủ kiên quyết kháng chiến, một Chính phủ đại đoàn kết, một Chính phủ đồng cam cộng khổ với dân, một Chính phủ của dân”⁸.

Mặt khác, Chính phủ do Quốc hội bầu ra, chịu trách nhiệm trước Quốc hội, nên Chính phủ phải thường xuyên báo cáo công tác trước Quốc hội và phải được Quốc hội tín nhiệm. Do vậy, trong duy trì, điều hành hoạt động của Chính phủ, Người luôn chú ý đến cơ chế này. Phát biểu tại phiên họp bế mạc Quốc hội khóa I, kỳ họp thứ 4, ngày 26/3/1955, Người khẳng định: “Quốc hội đã thông qua những chính sách và công việc Chính phủ đã làm và sẽ làm. Quốc hội đã chỉ thị thêm cho Chính phủ những điều cần bổ sung vào các chính sách. Quốc hội đã tỏ lời hoàn toàn tín nhiệm Chính phủ”⁹. Đến phiên họp bế mạc Quốc hội khóa I, kỳ họp thứ 6, ngày 25/01/1957, Người tiếp tục khẳng định về sự tín nhiệm của Quốc hội với Chính phủ: “Sự tín nhiệm

của Quốc hội đối với Chính phủ có một ý nghĩa rất quan trọng. Nó phản ánh sự *đoàn kết nhất trí* của toàn dân ta từ Bắc chí Nam. Nó phản ánh lòng tin tưởng của toàn dân ta đối với chính quyền dân chủ nhân dân của chúng ta”¹⁰.

Ngoài ra, để xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm trước nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ, nhân dân phải kiểm tra, kiểm soát Chính phủ: “Chính phủ rất mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm tròn nhiệm vụ của mình là: người đầy tớ trung thành tận tụy của nhân dân”¹¹. Theo đó, phát huy vai trò của nhân dân trong kiểm tra, kiểm soát công việc của Chính phủ là yếu tố quan trọng để củng cố mối quan hệ gắn bó giữa nhân dân với Đảng, Chính phủ và là yêu cầu để Nhà nước phải có cách tổ chức hợp lý, tránh cửa quyền, hách dịch và thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo của nhân dân. Người chỉ rõ: “Đồng bào có oan ức, có thắc mắc mới khiếu nại. Ta giải quyết tốt các việc khiếu nại, đồng bào thấy Đảng và Chính phủ quan tâm, lo lắng đến họ, do đó mối quan hệ giữa quần chúng nhân dân với Đảng và Chính phủ được củng cố tốt hơn”¹² và “Từ ngày thành lập Chính phủ, trong nhân viên còn có nhiều khuyết điểm. Xin đồng bào hãy phê bình, giúp đỡ giám sát công việc Chính phủ”¹³. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương phát huy vai trò của nhân dân trong phê bình, kiểm soát Chính phủ thông qua Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp (dân chủ đại diện), hoặc do trực tiếp nhân dân góp ý phê bình, kiểm soát Chính phủ (dân chủ trực tiếp). Bởi vì, Người cho rằng, việc tham gia kiểm soát quyền lực Nhà nước là trách nhiệm của nhân dân trong xây dựng một nhà nước của dân, do dân, vì dân. Để thực hiện điều này, Người yêu cầu phải phát huy vai trò của Mặt trận, các đoàn thể trong

công tác quản lý nhà nước và xã hội; phải khéo léo khơi dậy ý thức làm chủ của nhân dân theo tinh thần “Muốn dân chúng thành thật bày tỏ ý kiến, cán bộ phải thành tâm, phải chịu khó, phải khéo khơi cho họ nói”¹⁴.

2. Định hướng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay

Qua hơn 80 năm, đặc biệt gần 40 năm đổi mới, việc vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã đạt nhiều kết quả quan trọng. Bộ máy tổ chức được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; cơ chế vận hành ngày càng hoàn thiện, với chức năng, nhiệm vụ rõ ràng, phối hợp chặt chẽ và thẩm quyền được phân định cụ thể. Hệ thống đơn vị hành chính - lãnh thổ được điều chỉnh phù hợp, phát huy lợi thế của từng địa phương và tập trung nguồn lực. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được tinh giản, chuyên nghiệp hóa; chất lượng dịch vụ công không ngừng cải thiện; Chính phủ điện tử được đẩy mạnh theo hướng xây dựng Chính phủ số. Tuy nhiên, quá trình xây dựng Nhà nước Việt Nam thời gian qua vẫn bộc lộ một số hạn chế: (1) cơ chế phân công chưa thật rõ ràng, còn chồng chéo; (2) vẫn tồn tại tình trạng né tránh trách nhiệm cá nhân, đẩy sang trách nhiệm tập thể; (3) còn biểu hiện thiếu dân chủ; (4) các tổ chức đại diện cho nhân dân hoạt động chưa thật hiệu quả, nhất là Hội đồng nhân dân cấp xã vẫn còn mang tính hình thức; (5) vai trò của nhân dân trong giám sát, quản lý và tham gia thực hiện chủ trương, chính sách chưa được phát huy đầy đủ; (6) tình trạng quan liêu, tham

nhũng, cửa quyền, sách nhiễu vẫn còn diễn ra. Để khắc phục những hạn chế này và góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 *Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*, nhất là khi vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ 01/7/2025, theo đó, Nhà nước cần tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm

Việc tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm cần được tiến hành thường xuyên ở mọi cấp, mọi ngành trong hệ thống chính trị và gắn với chương trình học tập chính trị của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Để việc học tập, nghiên cứu và tuyên truyền, giáo dục đạt hiệu quả tối ưu, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phải tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học theo hướng “học gắn với hành, lý luận đi đôi với thực tiễn”. Đồng thời, các ngành, các cấp cần triển khai hiệu quả việc nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng hình thức dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện thông qua các thiết chế dân chủ đại diện (Quốc hội, Hội đồng Nhân dân các cấp, thông qua các cơ quan khác của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc), thông qua các phương tiện truyền thông (cơ quan thông tấn, báo chí, mạng xã hội, v.v..) hoặc gặp gỡ đối thoại trực tiếp với đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước, v.v..

Thứ hai, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế theo hướng phát huy vai trò chủ thể và trung tâm của nhân dân

Chính quyền các cấp cần đảm bảo tốt vai trò làm chủ của nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý nhà nước ở từng cấp, từng ngành ngày càng sâu, rộng; triển khai có hiệu quả Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Luật trưng cầu ý dân năm 2015, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, v.v.. Bên cạnh đó, việc xây dựng Chính phủ “liêm khiết, kiến tạo, hành động” cần được thể chế hóa và chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt trong thực tiễn; khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”.

Đồng thời, đại biểu các cơ quan dân cử (đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, xã) nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri, kịp thời nắm tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong quản lý, kiểm soát quyền lực nhà nước. Đặc biệt, ở chính quyền cấp xã, việc tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc cử tri cần được tiến hành thường xuyên, liên tục, tập trung giải quyết kịp thời những yêu cầu và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Qua đó, các cấp chính quyền ngăn ngừa tình trạng quan liêu, tham nhũng, hách dịch, cửa quyền của một số cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao chỉ số lòng tin của nhân dân với cơ quan hành chính nhà nước.

Thứ ba, rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy phạm pháp luật về phân công, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, tăng thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu Chính phủ và các bộ

Quốc hội và Chính phủ cần khẩn trương rà soát và hoàn thiện các quy phạm pháp luật để khắc phục sự chồng chéo của các cơ quan trong bộ máy nhà nước sau sáp nhập. Theo đó, các cơ quan này cần phân định rõ ràng, rành mạch về chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án

nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và chính quyền địa phương; tập trung thực hiện tốt các kết luận của Bộ Chính trị về Tổng kết Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII *Về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về sắp xếp tổ chức bộ máy đơn vị hành chính hai cấp bảo đảm thông suốt, hiệu quả*. Bên cạnh đó, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các thể chế về tăng thẩm quyền, trách nhiệm của Thủ tướng, Phó Thủ tướng, các Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã sau sáp nhập, bảo đảm duy trì, điều hành hoạt động thông suốt. Đây chính là sự cụ thể hóa Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị *Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*, cũng như các văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, cần đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động của cơ quan công quyền các cấp theo lộ trình xây dựng chính quyền điện tử và đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Luật Cán bộ, công chức năm 2025, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới, hoàn thiện quy trình bổ phiếu tín nhiệm với các chức danh do Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp bầu

Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm và trên cơ sở quy trình lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị *Về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị* và Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội *Về việc lấy phiếu tín*

nhệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn, việc lấy phiếu tín nhiệm cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả và cần khắc phục tình trạng hình thức trong lấy phiếu tín nhiệm, hoặc có lấy phiếu tín nhiệm nhưng hiệu quả không cao. Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội cần đổi mới trong thực hiện quy trình này, nhằm đảm bảo sự khách quan, công khai, minh bạch khi lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm. Đồng thời, qua thực hiện quy trình này, bảo đảm cho mọi người dân thật sự tin tưởng vào tính thực chất của phiếu bầu, phiếu tín nhiệm với các chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp bầu ra hoặc phê chuẩn.

Ngoài ra, cần nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể về lấy phiếu tín nhiệm của tập thể Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã, vì Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) mới chỉ quy định bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn, chứ chưa có quy định bỏ phiếu tín nhiệm đối với tập thể Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân các cấp cần kết hợp chặt chẽ với các kênh thông tin khác, bám sát dư luận, phản biện xã hội, qua đó đánh giá toàn diện uy tín của các chức danh do Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp bầu hoặc phê chuẩn, bảo đảm tính hiệu quả trong xây dựng chính quyền các cấp uy tín và chịu trách nhiệm trước nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Chính phủ chịu trách nhiệm là một trong những nội dung quan trọng, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Người trong quá trình kiến tạo nhà nước kiểu mới ở Việt Nam. Người luôn nhấn mạnh, Chính phủ phải thật sự là “công bộc của dân”, phục vụ lợi ích của

nhân dân, đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết; đồng thời, phải chịu sự giám sát của nhân dân, công khai, minh bạch trong mọi hoạt động và chịu trách nhiệm trước nhân dân. Đây chính là giá trị đặc sắc, mang tính định hướng lâu dài cho công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Cho đến nay, tư tưởng đó của Người vẫn còn nguyên giá trị cả về lý luận và thực tiễn. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, yêu cầu xây dựng một Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và chịu trách nhiệm cao trước nhân dân càng trở nên cấp thiết. Do đó, cần tiếp tục nghiên cứu, quán triệt và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về Chính phủ chịu trách nhiệm vào thực tiễn hiện nay. Trên cơ sở đó, từng bước hoàn thiện cơ chế tổ chức và vận hành của bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, minh bạch, chuyên nghiệp; nâng cao năng lực, phẩm chất và trách nhiệm giải trình của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản biện của nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội. Chỉ khi làm được như vậy, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam mới thực sự trở thành Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới. ■

^{1, 8, 13, 14} Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.5, tr.74 - 75, 355, 75, 335.

^{2, 7} Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.64 - 65, 19, 66.

^{3, 4} Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.176, 177.

⁵ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng (2016): *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.5, tr.388.

⁶ Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.537.

^{9, 11} Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.382, 81.

¹⁰ Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.483.

¹² Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.503.